

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN LỚP 8

NĂM HỌC 2023 – 2024

I. Yêu cầu cần đạt:

- Ôn tập củng cố và vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học về đọc hiểu văn bản truyện, thơ Đường luật
- Ôn tập và nắm chắc kiến thức tiếng Việt trong các bài 6,7
- Củng cố kiến thức về quá trình tạo lập và vận dụng tạo lập hoàn chỉnh bài văn phân tích tác phẩm truyện và phân tích một tác phẩm thơ, viết đoạn văn trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học
- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đọc hiểu văn bản và tạo lập văn bản đã học để thực hiện các đề minh họa kiểm tra đánh giá giữa học kì II.
- Góp phần phát triển các năng lực: tự học, giải quyết vấn đề.

II. Nội dung ôn tập

1. Phân đọc hiểu

a. *Về văn bản truyện:*

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết tiêu biểu, cốt truyện, ngôn ngữ, nhân vật,...) và phân tích được nội dung (đề tài, chủ đề, thông điệp,...) mà nhà văn muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.

b. *Về văn bản thơ Đường luật*

- Xác định được giá trị nội dung, nghệ thuật của thơ trung đại làm theo thể Đường luật. Nhận biết, phân tích được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố thi luật (**bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối**) của thơ thất ngôn bát cú, thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật và một số **thủ pháp nghệ thuật của thơ**.

2. Phân tiếng Việt

- Nhận biết và hiểu tác dụng của các biệt ngữ xã hội trong đời sống và trong tác phẩm văn học
- Hiểu được đặc điểm, tác dụng và biết sử dụng biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ.

3. Phân viết

Viết bài văn phân tích tác phẩm truyện: nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm

1. Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.

2. Thân bài:

- + Nêu nội dung chính của tác phẩm.
- + Nêu chủ đề của tác phẩm.
- + Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.

3. Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.

II. ĐỀ LUYỆN THỬ

Đề 1

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

Tự tình II

Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,
Trơ cái hồng nhan với nước non.
Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,
Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn,
Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám.
Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn.
Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại,
Mảnh tình san sẻ tí con con!

Hồ Xuân Hương

Câu 1: Bài thơ Tự tình II được làm theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn tứ tuyệt

B. Ngũ ngôn tứ tuyệt

C. Thất ngôn bát cú

D. Thất ngôn

Câu 2: Từ "mảnh" trong câu thơ cuối của bài Tự tình (bài II) cho thấy cái tình mà Hồ Xuân Hương nhận được:

A. Hầu như không có.

B. Mong manh, dễ vỡ.

C. Vụn vặt, thoáng qua.

D. Nhỏ bé, ít ỏi.

Câu 3: Từ láy "văng vẳng" trong câu thơ "Tiếng gà văng vẳng gáy trên bom" của bài Tự tình II gợi cảm giác về điều gì?

A. Tiếng trống thưa thớt, xa xăm.

B. Thời gian càng trở nên khuya khoắt hơn.

C. Một không gian rộng và tĩnh mịch.

D. Nhỏ bé, ít ỏi.

Câu 4: Điểm độc đáo trong các sáng tác của tác giả Hồ Xuân Hương là:

A. Trào phúng mà trữ tình, đậm đà chất văn học dân gian từ đề tài, cảm hứng đến ngôn ngữ, hình tượng.

B. Đậm chất trữ tình, lấy đề tài tình yêu của mình làm nguồn cảm hứng cho thơ ca.

C. Khai thác triệt để những khía cạnh của tình yêu để đưa vào đề tài thơ của mình.

D. Mang đậm triết lí nhân sinh, cảm thông sâu sắc với những số phận bất hạnh.

Câu 5: Hai câu thơ nào sau đây bộc lộ một sức sống mãnh liệt, cố vươn lên để thoát khỏi số phận ngay cả trong tình huống buồn đau nhất?

A. Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn/ Trơ cái hồng nhan với nước non

B. Chén rượu hương đưa say lại tỉnh/ Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn

C. Xiên ngang mặt đất rêu từng đám/ Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn

D. Ngán nỗi xuân đi, xuân lại lại/ Mảnh tình san sẻ tí con con!

Câu 6: Tiếng "trống canh dồn" trong Tự tình (bài II) của Hồ Xuân Hương không thông báo điều gì?

A. Sự tĩnh lặng của không gian, sự trôi chảy gấp gáp của thời gian.

B. Thời gian trôi nhanh.

C. Sự thao thức của con người.

D. Một điều chẳng lành sắp xảy ra.

Câu 7: Nhận định nào đúng về hai từ "xuân" trong câu "Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại" trong bài Tự tình (bài II) của Hồ Xuân Hương?

A. Là hai từ đồng nghĩa.

B. Là hai từ gần nghĩa.

C. Là hai từ khác nghĩa.

D. Là hai từ trái nghĩa.

Câu 8: Đọc bài thơ "Tự tình II", em nhận thấy khát vọng gì của nữ sĩ Hồ Xuân Hương?

A. Khát vọng công danh, sự nghiệp

B. Khát vọng hạnh phúc lứa đôi

C. Khát vọng cuộc sống ấm no, hạnh phúc

D. Khát vọng sống, khát vọng tình duyên trọn vẹn, khát vọng hạnh phúc

Câu 9: Theo em, trong bài thơ "Tự tình II" của Hồ Xuân Hương muốn đề cập đến ý nghĩa nhân văn?

- Gợi ý: Trong thi phẩm "Tự tình II" Hồ Xuân Hương đã giải bày trực tiếp nỗi niềm, tâm sự của bản thân. Từ đó cất lên tiếng nói đồng cảm, xót thương đối với số phận hẩm hiu của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến, đồng thời đề cao vẻ đẹp và khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của họ.

Câu 10: Bài thơ Tự tình (bài II) của Hồ Xuân Hương đã cho em bài học gì về cuộc sống?

- Gợi ý: Bài thơ nói lên bi kịch tình yêu, gia đình của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa. Đồng thời đó là tâm trạng vừa buồn tủi, vừa phẫn uất trước duyên phận éo le và cuộc sống, số phận cay đắng của họ, dù đã gắng gượng vươn lên nhưng vẫn rơi vào bi kịch của cuộc đời. Và viết lên khát vọng sống.

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Đề bài : Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích (Tác phẩm ngoài chương trình Ngữ Văn 8).

Đề 2

I. PHẦN ĐỌC HIỂU : (6 điểm)

CẢNH KHUYA – Hồ Chí Minh

Tiếng suối trong như tiếng hát xa,
Trăng lồng cổ thụ, bóng lồng hoa.
Cảnh khuya như vẽ, người chưa ngủ,
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

Câu 1: Có thể chia bài thơ Cảnh khuya thành mấy phần?

- A. 1
- B. 2**
- C. 3
- D. 4

Câu 2: Bài thơ Cảnh khuya được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Thất ngôn bát cú đường luật
- C. Thất ngôn tứ tuyệt**
- D. Tự do

Câu 3: Trong câu thơ thứ hai bài Cảnh khuya, tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

- A. Đối lập, tương phản.**
- B. Điệp từ.
- C. Ẩn dụ.
- D. Nhân hóa.

Câu 4 : Bài thơ viết về đề tài gì?

- A. Tâm trạng con người
- B. Thiên nhiên
- C. A và B đúng**
- D. A và B sai

Câu 5 : Bài thơ miêu tả cảnh gì?

- A. Cảnh bình minh
- B. Cảnh hoàng hôn
- C. Cảnh mưa thu
- D. Cảnh đêm trăng**

Câu 6 : Nhận định nào sau đây nói đúng nhất nội dung chính của bài thơ?

- A. Miêu tả cảnh trăng sáng
- B. Chỉ ra vẻ thơ mộng của thiên nhiên
- C. Cho thấy vẻ đẹp của con người
- D. Tất cả đáp án trên**

Câu 7 : Cảm xúc bao trùm bài thơ là gì?

- A. Tình yêu thiên nhiên của con người
- B. Thiên nhiên tươi đẹp
- C. Sự tiếc nuối của con người trước thiên nhiên

D. Tất cả đáp án trên

Câu 8: Bài thơ được sử dụng luật gieo vần ở câu nào ?

A. Câu 1,4

B. Câu 2,4

C. Câu 1,2,4

D. Câu 4

Câu 9: Nhận xét về tâm tư tình cảm của tác giả.

- Gợi ý: Khắc họa rõ nét cốt cách người nghệ sĩ, thể hiện sự rung động trước vẻ đẹp của đêm trăng chôn núi rừng Việt Bắc.
- Hình ảnh “Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà” gợi mở vẻ đẹp của phẩm chất người chiến sĩ:
- Điệp từ “chưa ngủ” được nhắc lại hai lần đã tô đậm hơn nữa tình yêu thiên nhiên quyện hòa cùng tình yêu đối với nhân dân, đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 10: Bài thơ đã cho em bài học gì về cuộc sống?

- Gợi ý: Tình yêu thiên nhiên say đắm, tha thiết.
- Tình yêu nước, phong thái ung dung cao đẹp của Người.
- Tinh thần ung dung, lạc quan, vượt lên khó khăn để cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên tươi đẹp.

II. VIẾT : (4,0 điểm)

Đề bài: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích (Tác phẩm ngoài chương trình Ngữ Văn 8).